

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HS-ST
Ngày 12 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phúc An Hoàn**,

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **La Xuân Thủy**,

2. Bà **Tướng Thị Thu**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hà Thị Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Trung Hiếu**, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2021/TLST-HS ngày 15/10/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

BÀN VĂN B, tên gọi khác: Không, sinh ngày 08/02/1993 tại huyện C, tỉnh T;

Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 05/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bàn Văn H và bà Triệu Thị T; có vợ Triệu Thị L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 08/7/2021, Bàn Văn B một mình từ nhà đi bộ ra đường đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết sang xã L, huyện Đ, tỉnh B mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực chợ

Trung tâm xã L, B xuống xe đi bộ một đoạn khoảng 200m thì nhìn thấy một người đàn ông không quen biết, đang đứng một mình ở cạnh đường, B hỏi và mua được 01 túi nilon nhỏ màu trắng, bên trong có 07 gói nhỏ gồm: 03 gói bên ngoài gói bằng giấy trắng, 03 gói bên ngoài được gói bằng giấy nhiều màu và 01 gói bên ngoài gói bằng giấy trắng có chữ màu đen, bên trong cả 07 gói đều chứa chất bột vón cục màu trắng là ma túy (loại Heroine) với số tiền 350.000 đồng. Mua được ma túy, B vào chỗ vắng người lấy 01 gói ma túy có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy màu trắng ra sử dụng hết bằng hình thức tiêm vào cơ thể. Số ma túy còn lại B cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ ra đường đi nhờ xe của một người không quen biết về nhà. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/7/2021, B đem theo số ma túy trên đi bộ từ nhà ra đường tìm chỗ vắng người để sử dụng. Khi vừa đi được khoảng 200m (thuộc thôn K, xã Đ, huyện C), thì gặp tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa đang làm nhiệm vụ phát hiện, nghi B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu B dừng lại để làm việc. Quá trình làm việc, B đã tự giác giao nộp toàn bộ số ma túy nêu trên và khai nhận cất giấu nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là số ma túy nêu trên.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 13 giờ 35 phút ngày 09/7/2021 tại Công an huyện Chiêm Hóa đối với Bàn Văn B kết quả: (+) Dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Kết luận giám định số 651/GĐKTHS ngày 13/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của Bàn Văn B là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng là 0,179g (*không thấy một bẫy chín gam*).

Cáo trạng số: 79/CT-VKSCH ngày 14/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Bàn Văn B về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Bàn Văn B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bàn Văn B từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 09/7/2021.

Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không có tính vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị, là dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Bàn Văn B. Vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Bàn Văn B, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi "Tang vật vụ Bàn Văn B, giám định ngày 09/7/2021", theo như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 10 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Bàn Văn B quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bàn Văn B Công an huyện Chiêm Hóa đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Bàn Văn B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/7/2021, tại

thôn K, xã Đ, huyện C, tỉnh T, Bàn Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép 06 gói Heroine, khối lượng 0,179g (*không phải một trăm bảy mươi chín gam*), mục đích để sử dụng. Đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Ma Túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., nhưng bị cáo đã đi ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*", "*Là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn*" theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Bàn Văn B xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Bàn Văn B, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, do đó không có căn cứ để xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bàn Văn B, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không phải xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000

đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị, là dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo; không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Bàn Văn B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Bàn Văn B, 01 năm 01 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 09/7/2021.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Bàn Văn B. Vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Bàn Văn B, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi "Tang vật vụ Bàn Văn B, giám định ngày 09/7/2021", theo như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 10 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Bàn Văn B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phúc An Hoành

